

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 43/2020/HSST

Ngày: 23-9-2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: Nguyễn Thị Duyên.

- Bà: Hồ Thị Hồng L.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/TLST-HS ngày 07/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐXXST-HS ngày 11/9/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng V**, sinh năm 1996, tại Lâm Đồng; NKTT: Thôn Tân Hóa, xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Thôn 15, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn Huân, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Hoàn, sinh năm 1975; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 13/5/2020 đến ngày 19/5/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. “Bị cáo có mặt tại phiên tòa”.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1994, tại Đồng Nai; NKTT: Thôn 10, xã Lộc Nam, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Thôn 15, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật Giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn Ngon, sinh năm 1969 và bà Võ Thị Năm, sinh năm 1969; Sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Thu Duyên; sinh năm 1997; Có 02 con; Lớn sinh năm 2017; Nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 41/2011/HSST ngày 05/09/2011 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm,

tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ ngày 13/5/2020 đến ngày 19/5/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. “Bị cáo có mặt tại phiên tòa”.

+ Người bào chữa cho bị cáo V và bị cáo N:

Bà Hoàng Thị Hương- Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng- Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 01.

Địa chỉ: Số 31A đường Lê Hồng Phong, phường 01, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

+Người Làm Chứng:

1.Lý Thế K, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn An Hòa, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

2.Nguyễn Vũ Mỹ L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp Phú Lâm 1, xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

3.Trần Thị Ngọc B, sinh năm 2006.

Địa chỉ: Số 18, Nguyễn Thị Minh Khai, B’ Lao, Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

(Có mặt).

4.Người giám hộ cho cháu B: Bà Trần Thị B L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 18, Nguyễn Thị Minh Khai, B’ Lao, Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thanh N, Nguyễn Hoàng V là đối tượng nghiện ma túy. Vào tối ngày 11/05/2020, N đến bờ hồ Bảo Lộc thuộc phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 04 gói ma túy với giá 1.100.000 đồng sau đó mang về nhà thuê ở thôn 15, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng để sử dụng. Vào khoảng 16 giờ ngày 12/05/2020, V L hệ với một người tên Long để mua ma túy, người này đồng ý, V đến phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng thì có 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) giao 02 gói ma túy đá cho V với giá 1.200.000 đồng sau đó V mang về nhà thuê chung với N để sử dụng. Đến 19 giờ ngày 12/05/2020, khi V và N đang tàng trữ các gói ma túy mua trước đó trên người thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trên người N 04 gói ma túy (Ký hiệu M2); Thu giữ trên người V 02 gói ma túy (Ký hiệu M1), Nguyễn Thanh N, Nguyễn Hoàng V khai nhận là ma túy mua với mục đích tàng trữ để sử dụng cá nhân, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong theo đúng quy định và trưng cầu giám định.

Theo Kết luận giám định số 855/GĐ-PC09 ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,2695g (hai phẩy hai sáu chín năm gam), loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể (M2) đựng trong bốn gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1526g (một phẩy một năm hai sáu gam), loại Methamphetamine. *Methamphetamine* là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Cáo trạng số 47/CTr-VKS ngày 04/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo **Nguyễn Thanh N** và **Nguyễn Hoàng V** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N từ 24 đến 30 tháng tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V từ 30 đến 36 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy:

02 phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị Dung”, “Hoàng Thị Thanh Hà”, “Nguyễn Hồng Bắc” và hình tròn dấu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Lâm Đồng”, gồm. Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; Phong bì hoàn lại mẫu vật sau giám định (M1: 1,4627g; M2: 0,6084g); 01 bóp da màu đen của Nguyễn Thanh N.

-Trả lại cho bị cáo V: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng V.

Người bào chữa cho bị cáo N và bị cáo V trình bày bài bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N và bị cáo V, vì hoàn cảnh các bị cáo quá khó khăn, là lao động chính trong gia đình.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo Lâm; Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo N và bị cáo V là những đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên mua ma túy về sử dụng chung. Vào tối ngày 11/05/2020, N đến bờ hồ Bảo Lộc thuộc phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 04 gói ma túy với giá 1.100.000 đồng sau đó mang về nhà thuê ở thôn 15, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng để sử dụng. Vào khoảng 16 giờ ngày 12/05/2020, V liên hệ với một người tên Long để mua ma túy, người này đồng ý, V đến phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng thì có 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) giao 02 gói ma túy đá cho V với giá 1.200.000 đồng sau đó V mang về nhà thuê chung với N để sử dụng. Đến 19 giờ ngày 12/05/2020, khi V và N đang tàng trữ các gói ma túy mua trước đó trên người thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trên người N 04 gói ma túy (Ký hiệu M2); Thu giữ trên người V 02 gói ma túy (Ký hiệu M1), Nguyễn Thanh N, Nguyễn Hoàng V khai nhận là ma túy mua với mục đích tàng trữ để sử dụng cá nhân, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong theo đúng quy định và trưng cầu giám định.

Theo Kết luận giám định số 855/GĐ-PC09 ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,2695g (hai phẩy hai sáu chín năm gam), loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể (M2) đựng trong bốn gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1526g (một phẩy một năm hai sáu gam), loại Methamphetamine. *Methamphetamine* là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thanh N, Nguyễn Hoàng V đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát Bảo Lâm đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân các bị cáo là những đối tượng nghiện ma túy nhưng không tìm cách cai nghiện để sớm hoàn lương, trái lại lén lút mua ma túy cất giấu để sử dụng chung. Hành vi trên gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất

mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra; đủ để răn đe, phòng ngừa riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn ma túy hiện nay.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Trong vụ án, các đối tượng có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Thanh N, Nguyễn Hoàng V có dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy tuy nhiên không xác định được nhân thân, lai lịch nên tách ra xử lý sau.

Các đối tượng Lý Thế K, Nguyễn Vũ Mỹ L, Trần Thị Ngọc B ở chung nhà thuê với Nguyễn Thanh N, Nguyễn Hoàng V. Bà Vũ Thị Thanh Thắm cho N, V thuê nhà nhưng không biết việc V, N tàng trữ ma túy vào ngày 12/05/2020 nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lý Thế K, Nguyễn Vũ Mỹ L, Trần Thị Ngọc B và bà Vũ Thị Thanh Thắm.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy:

02 phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị Dung”, “Hoàng Thị Thanh Hà”, “Nguyễn Hồng Bắc” và hình tròn dấu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Lâm Đồng”, gồm. Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; Phong bì hoàn lại mẫu vật sau giám định (M1: 1,4627g; M2: 0,6084g); 01 bóp da màu đen của Nguyễn Thanh N.

-Trả lại cho bị cáo V: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng V.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh N, Nguyễn Hoàng V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Hoàng V, Nguyễn Thanh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

02 phong bì được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Phạm Thị Dung”, “Hoàng Thị Thanh Hà”, “Nguyễn Hồng Bắc” và hình tròn dấu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Lâm Đồng”, gồm. Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; Phong bì hoàn lại mẫu vật sau giám định (M1: 1,4627g; M2: 0,6084g); 01 bóp da màu đen của Nguyễn Thanh N.

-Trả lại cho bị cáo V: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng V.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh N, Nguyễn Hoàng V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H Bảo Lâm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Duyên Hồ Thị Hồng L

Nguyễn Đình Phong